

Số: 13/QĐ-TA

Đồng Nai, ngày 13 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt
- Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Anh Đào.

Ngày 13 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 13/QĐ-TA ngày 02 tháng 4 năm 2026, đối với:

Họ và tên: Mô Ha M Tên gọi khác: B, Giới tính: Nam.

Sinh ngày 01/01/1986.

Số CCCD: 089086007186, cấp ngày 05/11/2024, nơi cấp: Cục C06-BCA.

ĐKTT và chỗ ở hiện nay: thôn V, xã P, tỉnh Đồng Nai.

Tiền án: Ngày 19/6/2024, bị Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước cũ xử phạt 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 49/2024/HSST.

Tiền sự: Ngày 06/02/2026, bị Công an xã P, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức Cảnh cáo theo Quyết định 34/QĐ-XPHC.

Nhân thân: Ngày 09/6/2006, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Nai cũ xử phạt 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 55/HSST.

Ngày 23/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước cũ xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 77/HSST.

Ngày 28/3/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương cũ xử phạt 05 (năm) năm tù về tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy theo Bản án số 49/HSPT.

Ngày 24/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện R, tỉnh Bình Phước cũ xử phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 73/HSST.

Ngày 15/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện R tỉnh Bình Phước cũ xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 35/2022/HSST.

Con ông Do Sô Y S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1966.

Có mặt tại phiên họp.

Người tham gia phiên họp:

1. Người đề nghị: Trưởng công an xã P.

Người đại diện tham gia phiên họp: Ông Đặng Văn Lâm – Cán bộ, Công an xã P (Văn bản ủy quyền số 173/CAX ngày 08/4/2026). (Có mặt).

2. *Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai: Bà Nguyễn Thị Tới – Kiểm sát viên. (có mặt).*

NHẬN THẤY:

Mô Ha M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2010. Ngày 25/02/2026, Công an xã P tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với M và cho kết quả Mô Ha M dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Quá trình làm việc, M thừa nhận có sử dụng ma túy vào ngày 22/02/2026. Ngày 02 tháng 3 năm 2026, Trạm y tế xã P xác định M nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroin và đã thông báo kết quả cho M biết. Hết thời hạn quy định, M không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Công an xã P đã lập biên bản về hành vi vi phạm theo quy định tại Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy Mô Ha M.

Tại buổi tiến hành họp xét, đại diện công an xã P đề nghị đưa Mô Ha M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn từ 16 (mười sáu) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

Người bị đề nghị Mô Ha M trình bày ý kiến: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2010 đến nay, không thể tự từ bỏ được ma túy nhưng xin xem xét giảm thời hạn đưa đi cai nghiện bắt buộc, để sớm được trở về, làm lại cuộc đời.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Tuân thủ quy định pháp luật; Quan điểm về việc áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính: Đủ căn cứ để áp dụng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mô Ha M, về thời hạn áp dụng đề nghị từ 22 (hai mươi hai) đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, nhận thấy:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị được lập theo đúng quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; các điều 33, 40, 41, 42 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 và Điều 7 Thông tư liên tịch Số: 03/2025/TTLT – BCA – VKSNDTC – TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 về Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Về nội dung đề nghị họp xét:

Theo như các tài liệu có trong hồ sơ cũng như ý kiến của những người tham gia phiên họp cho thấy: quá trình lập hồ sơ, M thừa nhận sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2010 cho đến nay. Ngày 25/02/2026, Công an xã P xét nghiệm chất ma túy đối với M và M thừa nhận sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 22/02/2026. Ngày 02/3/2026, trạm y tế xã P xác định M nghiện ma túy loại Heroin nhưng sau khi nhận được kết quả xác định tình trạng nghiện, M không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Do đó, có đủ căn cứ để áp dụng biện

pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mô Ha M theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Mô Ha M là đối tượng có nhân thân xấu, từng bị xét xử 05 lần về tội trộm cắp tài sản và 01 lần về tội vận chuyển trái phép chất ma túy. Bản thân M sử dụng ma túy từ năm 2010 đến nay, biết rõ tác hại của ma túy và các hệ lụy cho xã hội nhưng vẫn không từ bỏ được ma túy. Để đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn khác tại địa phương, đồng thời tạo điều kiện cho Mô Ha M được chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm đoạn tuyệt với ma túy để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nên thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mô Ha M là 22 (Hai mươi hai) tháng như đề nghị của Cơ quan đề nghị và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và cần thiết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mô Ha M.

2. Thời gian chấp hành là 22 (Hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Người đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã P, Cơ sở cai nghiện ma túy có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai;
- Cơ sở cai nghiện ma túy;
- Công an xã P;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt